

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 125/2008/QĐ-BNN

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH**quy định về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu; phương tiện,
thiết bị kỹ thuật của Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn****BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Luật thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 153/2005/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 100/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về thanh tra viên, cộng tác viên thanh tra;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 150/TTLT-BTC-TTCP ngày 14/12/2007 của Bộ Tài chính, Thanh tra Chính phủ, hướng dẫn

chế độ quản lý, cấp phát trang phục của thanh tra viên, cán bộ thuộc các cơ quan thanh tra nhà nước;

Căn cứ Văn bản số 2496/TTCP ngày 17/11/2008 của Thanh tra Chính phủ về việc thống nhất để Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Quyết định quy định về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu; phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định “Quy định về trang phục, phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu; phương tiện, thiết bị

kỹ thuật của Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo, những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các Cục, Vụ,

cơ quan đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Cao Đức Phát

QUY ĐỊNH

về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu; phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
(ban hành kèm theo Quyết định số 125/2008/QĐ-BNN ngày 30/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu; phương tiện, thiết bị kỹ thuật làm việc của Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các cấp.

2. Quy định này áp dụng đối với tổ chức Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thanh tra viên, cán bộ, công chức làm việc trong tổ chức Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các cấp.

Điều 2. Quy định quản lý, sử dụng trang phục

1. Thanh tra viên, công chức Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khi thi hành công vụ phải mang trang phục đầy đủ, đúng quy định.

2. Thanh tra viên, công chức Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản trang phục, các phương tiện thiết bị; nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xóa, cho mượn trang

phục, nếu để mất, hư hỏng phải báo ngay cho thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp biết và chịu mọi trách nhiệm về hậu quả xảy ra (trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật)

3. Nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân không thuộc tổ chức Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sử dụng trang phục của Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Trường hợp Thanh tra viên, công chức Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không còn làm công tác thanh tra thì phải giao nộp lại cho cơ quan quản lý trực tiếp toàn bộ trang phục; các phương tiện, thiết bị đã được cấp và chịu trách nhiệm về hậu quả xảy ra nếu không giao nộp kịp thời.

Chương II**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Trang phục thanh tra viên nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Quần áo xuân - hè: áo vải bay màu ghi sáng, quần vải gabardin len màu xanh đen:

a) Đối với Nam: áo xuân hè ngắn tay có nẹp bong ở ngực và tay áo, cổ cứng, hai túi ngực có nắp, vai áo có hai dây đĩa để cài cấp hiệu; quần âu thân trước có 02 ly, có hai túi chéo hai bên và một túi coi phía sau;

b) Đối với Nữ: áo xuân hè ngắn tay có nẹp bong ở tay áo, cổ cứng, hai túi ở phía dưới, may ngoài vạt áo, có nắp liền túi, vai áo có hai dây đĩa để cài cấp hiệu; quần âu rộng vừa phải, có hai túi bỏ coi 1 phân ở thân quần trước.

2. Áo sơ mi dài tay vải bay màu trắng;

a) Áo nam: cổ cứng, nẹp bong, tay măng sét, vai áo có hai dây đĩa để cài cấp hiệu;

b) Áo nữ: cổ cứng, vạt áo đuôi tôm, có hai ly trước và hai ly sau, nẹp bong.

3. Quần áo thu-đông: vải gabađin len màu xanh đen;

a) Đối với Nam: áo đóng bốn cúc kim loại màu vàng, thân trước có 4 túi ốp ngoài, có nắp, 2 túi ngực, 2 túi dưới, cổ chữ K, thân sau có xẻ, vai có hai dây đĩa để cài cấp hiệu; quần âu rộng vừa phải, 2 ly thông thường, có hai túi chéo hai bên và một túi coi phía sau;

b) Đối với Nữ: áo veston lưng ba khuy thông thường, khuy bằng kim loại màu vàng, cổ ve chữ K, hai bên thân áo có hai túi coi có nắp, vai có hai dây đĩa để cài cấp hiệu; quần âu rộng vừa phải, có hai túi coi 1 phân ở thân quần trước.

4. Áo măng tô: vải gabađin màu xanh đen;

a) Áo nam: cổ ve chữ K, có ba khuy, khuy bằng nhựa cùng màu áo, hai túi coi hơi chéo hai bên sườn, tay có cá tay, áo dài 2/3 đùi, có xẻ sau;

b) Áo nữ: cổ ve chữ K, có ba khuy, khuy bằng nhựa cùng màu áo, vạt áo cắt bỏ ngang thân, hai túi coi hơi chéo hai bên sườn, tay có cá tay, thân sau có xẻ, áo dài 2/3 đùi.

5. Mũ kêpi: màu xanh thẫm, cầu mũ màu xanh thẫm, lưỡi trai bằng nhựa màu đen, quai mũ bằng nhựa màu đen, dây cooc đồng màu vàng.

6. Thắt lưng màu đen, chất liệu da;

7. Giày da, màu đen, thấp cổ, chất liệu da.

8. Dép quai hậu màu đen, chất liệu da.

9. Bít tất màu xanh thẫm, dệt kim.

10. Caravat cùng tông màu quần áo thu đông nhưng sáng hơn.

11. Áo mưa màu xanh.

12. Cặp tài liệu màu đen, chất liệu da.

Điều 4. Phù hiệu của Thanh tra viên Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Phù hiệu là biểu tượng của Thanh tra Nông nghiệp và phát triển nông thôn, phù hiệu được may trên cờ hiệu, tay áo, gắn trên mũ kêpi, ve áo, biển hiệu.

2. Phù hiệu thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hình tròn ở giữa có ngôi sao vàng trên nền đỏ, giữa ngôi sao vàng là bản đồ Việt Nam thu nhỏ màu đỏ, trên có chữ “THANH TRA NN VÀ PTNT”, phù hiệu được đặt trên bánh răng và hai bông lúa, cụ thể:

a) Phù hiệu gắn trên mũ kêpi gồm: phù hiệu tròn, có đường kính 39,53 mm, đặt trên vành mũ màu vàng (chi tiết xem phụ lục);

b) Phù hiệu gắn trên ve áo bằng kim loại hình cánh nhọn màu vàng, phía trước có lá chắn, ở giữa lá chắn có chữ T.TRA (chi tiết xem phụ lục);

c) Phù hiệu gắn trên tay áo trái cách cầu vai 80-100 mm, hình khiên, chiều cao 78 mm, chiều rộng 70 mm, nền vải màu xanh mạ non, chính giữa thêu phù hiệu thanh tra nông nghiệp và phát triển nông thôn, đường kính 18 mm, hai bên là hình bông lúa dài; phía trên phù hiệu có chữ “THANH TRA NN VÀ PTNT” cỡ chữ phù hợp, in hoa (chi tiết xem phụ lục).

Điều 5. Cấp hiệu của Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Cấp hiệu Thanh tra Nông nghiệp và phát triển nông thôn dùng để phân biệt các chức danh của Lãnh đạo thanh tra, thanh tra viên khi thi hành công vụ, cụ thể như sau:

a) Chánh Thanh tra Bộ: Đường viền đỏ 5 mm, 3 sao màu vàng;

b) Phó Chánh Thanh tra Bộ: Đường viền đỏ 5 mm, 2 sao màu vàng;

c) Trưởng phòng Thanh tra Bộ, Chánh Thanh tra Cục, Chánh Thanh tra Sở: 2 vạch đỏ, 3 sao màu vàng;

d) Phó Trưởng phòng Thanh tra Bộ, Phó Chánh Thanh tra Cục, Phó Chánh Thanh tra Sở: 2 vạch đỏ dọc, 2 sao màu vàng;

e) Chánh Thanh tra Chi cục: 1 vạch đỏ dọc 3 sao màu vàng;

g) Phó Chánh Thanh tra Chi cục: 1 vạch đỏ dọc 4 mm, 2 sao màu vàng;

h) Thanh tra viên cao cấp: 3 sao vàng, 1 vạch đỏ ngang;

k) Thanh tra viên chính: 2 sao vàng, 1 vạch đỏ ngang;

l) Thanh tra viên: 1 sao vàng, 1 vạch đỏ ngang;

m) Chuyên viên, cán sự: 2 vạch ngang trắng.

2. Cấp hiệu được đeo trên hai cầu vai áo, chất liệu bằng vải sợi tổng hợp, màu xanh tím than ánh kim, kích thước dài 130mm, rộng phía ngoài 50mm, phía trong 40 mm, độ chéch đầu nhọn 18 mm, vạch dọc, vạch ngang màu đỏ tươi (riêng chuyên viên cán sự màu trắng) rộng 7mm, sao đính trên cấp hiệu bằng kim loại mạ màu vàng tươi, đường kính 15 mm, đầu trong có cúc bằng kim loại mạ màu vàng, dập nổi ngôi sao đường kính 18 mm, viền cấp hiệu màu đỏ.

Điều 6. Biểu hiệu của Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Biểu hiệu của Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dùng để ghi họ tên thanh tra viên, công chức làm việc trong cơ quan Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, biểu hiệu được đeo trên túi áo phía ngực trái, được làm bằng nhựa cứng, màu xanh thẫm, có kích thước 85 mm x 20mm, phía bên trái in phù hiệu thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đường kính 12 mm, phần còn lại phía trên in cơ quan thanh tra, phía dưới in họ và tên, cỡ chữ phù hợp, in hoa (chi tiết xem phụ lục).

Điều 7. Chế độ quản lý, cấp phát, kinh phí mua sắm trang phục, phù hiệu, biểu hiệu, cấp hiệu

Chế độ quản lý, cấp phát, kinh phí mua sắm trang phục, cờ hiệu thực hiện theo Thông tư liên tịch số 150/2007/TTLT-BTC-TTCP ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ, hướng dẫn chế độ quản lý, cấp phát trang phục của thanh tra viên, cán bộ các cơ quan thanh tra nhà nước.

Điều 8. Phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ cho hoạt động của Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gồm: Trụ sở làm việc, cờ hiệu, ô tô con, ô tô tải, mô tô, tàu tuần tra (tàu kiểm ngư), ca nô, xuồng cao tốc, mũ bảo hiểm, máy bộ đàm, máy ảnh, camera, máy ghi âm, các

công cụ hỗ trợ theo quy định của pháp luật, các thiết bị văn phòng, các phương tiện, thiết bị kỹ thuật khác theo yêu cầu của từng chuyên ngành;

2. Cờ hiệu Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được gắn trên các phương tiện ô tô con, ô tô tải, mô tô, tàu tuần tra (tàu kiểm ngư), ca nô, xuồng cao tốc của cơ quan Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Cờ hiệu có hình tam giác cân, cạnh đáy bằng $\frac{2}{3}$ chiều cao, vải nền màu xanh da trời sẫm, trên thêu phù hiệu Thanh tra (Mẫu cờ hiệu xem phụ lục), cụ thể:

a) Cờ treo trên tàu tuần tra ở vị trí treo trên nóc ca bin dưới cờ tổ quốc, có cạnh đáy 600mm và chiều cao 900mm. Trên cờ có phù hiệu đường kính 170mm;

b) Cờ treo trên ca nô, ô tô, xe mô tô và các loại phương tiện tuần tra khác ở vị trí phía lái ca nô, đầu xe bên phải, có cạnh đáy 300mm và chiều cao là 450mm. Trên cờ có phù hiệu đường kính 110mm.

3. Ô tô con, ô tô tải: hai bên thành xe hoặc cửa xe sơn chữ có phản quang, nền màu xanh sẫm, rộng 14 cm, giữa ghi dòng chữ có tên cơ quan thanh tra như điểm c, khoản 2, Điều 4, màu trắng, chữ cao 10 cm, nét chữ 1,5 cm, in đứng, có đủ dấu.

4. Tàu tuần tra: phần chìm dưới nước sơn màu đen, chống hà, mạn khô và lan can sơn màu xanh nước biển, ca bin màu ghi sáng, hai bên mạn khô sơn dòng chữ có phản quang màu trắng như điểm c,

khoản 2, Điều 4, cao 20 cm, nét chữ 2,5 cm, in đứng, có đủ dấu;

5. Ca nô, xuồng cao tốc: loại composite, sơn màu ghi sáng, hai bên mạn có vạch sơn màu xanh nước biển, trên có dòng chữ điểm c, khoản 2, Điều 4, bề rộng vạch sơn, kích thước chữ, chọn phù hợp cân đối với vị trí trên canô, xuồng.

6. Các phương tiện thiết bị phải được đăng ký, kiểm định an toàn kỹ thuật theo quy định hiện hành.

7. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục trưởng các cục có thanh tra chuyên ngành, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định việc bố trí trụ sở, trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật theo phân cấp.

8. Ngoài những phương tiện, thiết bị nêu tại khoản 1, Điều này, khi tiến hành thanh tra và trong trường hợp cần thiết, lực lượng thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được huy động phương tiện, trang thiết bị của cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp hoặc cơ quan Thanh tra nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp dưới để phục vụ cho công tác thanh tra theo quy định của pháp luật.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Tổ chức thực hiện và trách nhiệm thi hành

1. Chánh thanh tra Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm hướng dẫn, quản lý, sử dụng thống nhất trang phục, cờ hiệu Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định này trên phạm vi toàn quốc.

2. Trụ sở, phương tiện, thiết bị kỹ thuật đã được trang bị cho các tổ chức Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được sử dụng tiếp và được cấp có thẩm quyền trang bị bổ sung cho đầy đủ theo Quy định này.

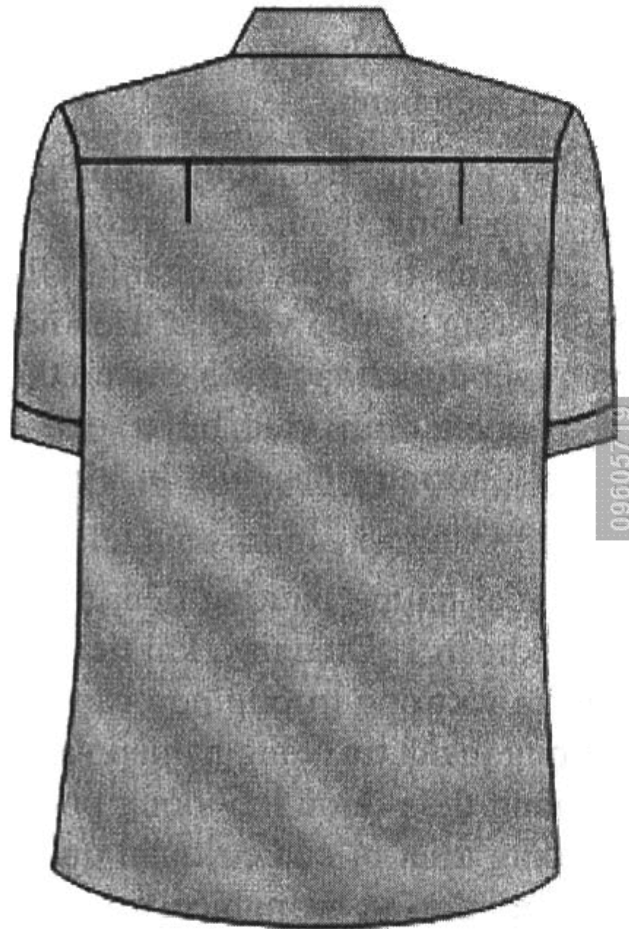
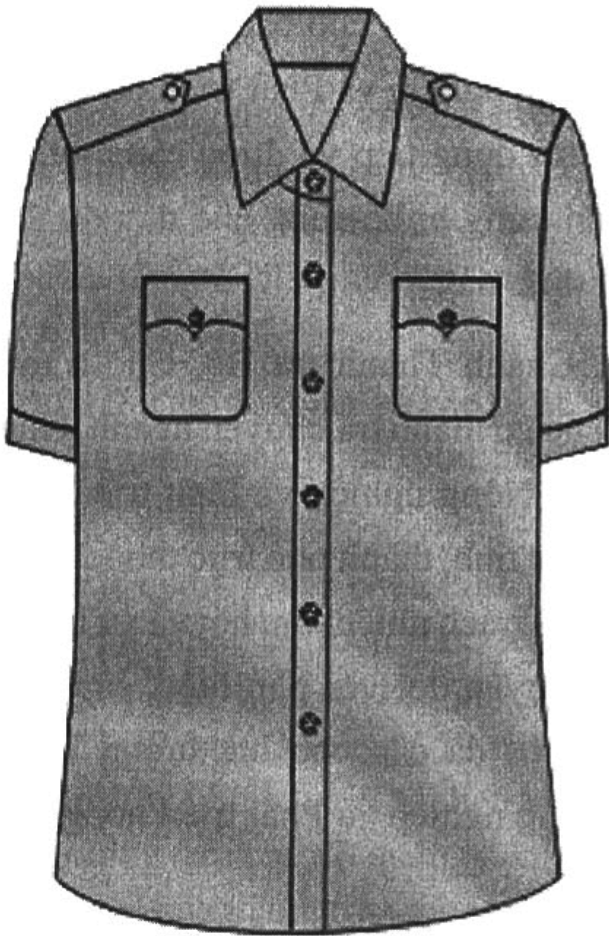
3. Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng các cục có thanh tra chuyên ngành, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thu hồi và xử lý theo thẩm quyền đối với phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu đã cấp cho lực lượng Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước đây.

4. Trang phục mới theo quy định được thực hiện từ năm 2008, quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì phản ánh kịp thời về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thanh tra Bộ) được hướng dẫn giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Cao Đức Phát

TRANG PHỤC THANH TRA NN&PTNT
(ÁO XUÂN HÈ NGẮN TAY - NAM)

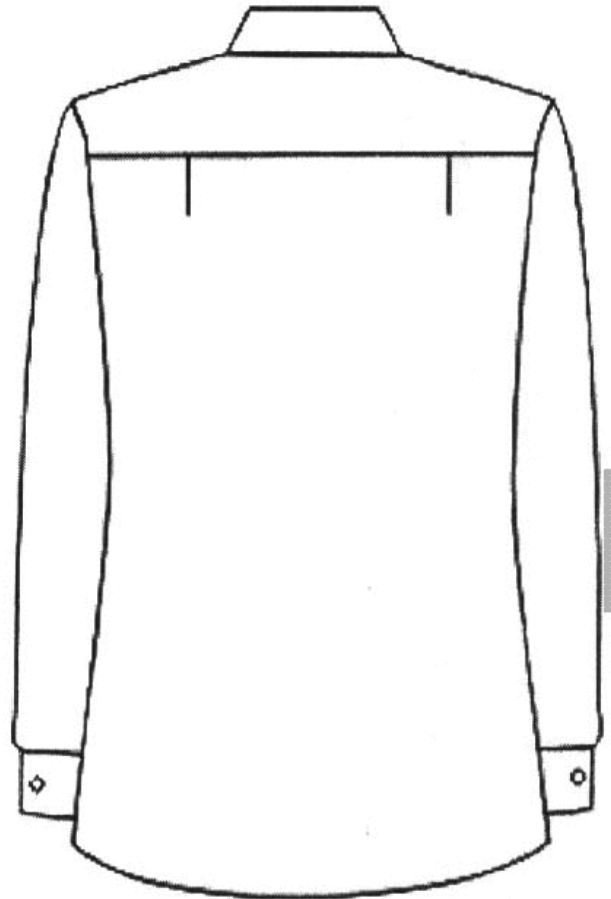
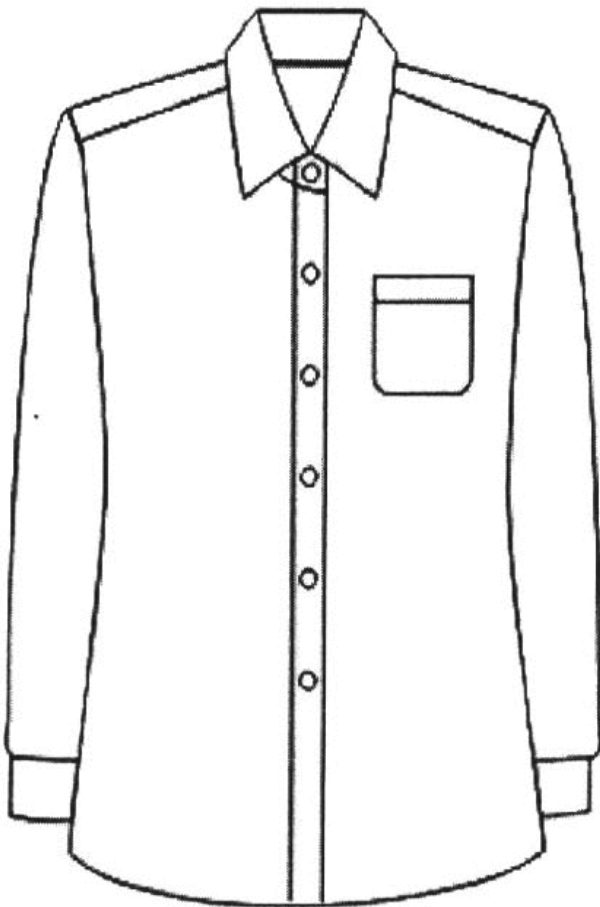


096057113

TRANG PHỤC THANH TRA NN&PTNT
(ÁO XUÂN HÈ NGẮN TAY - NỮ)

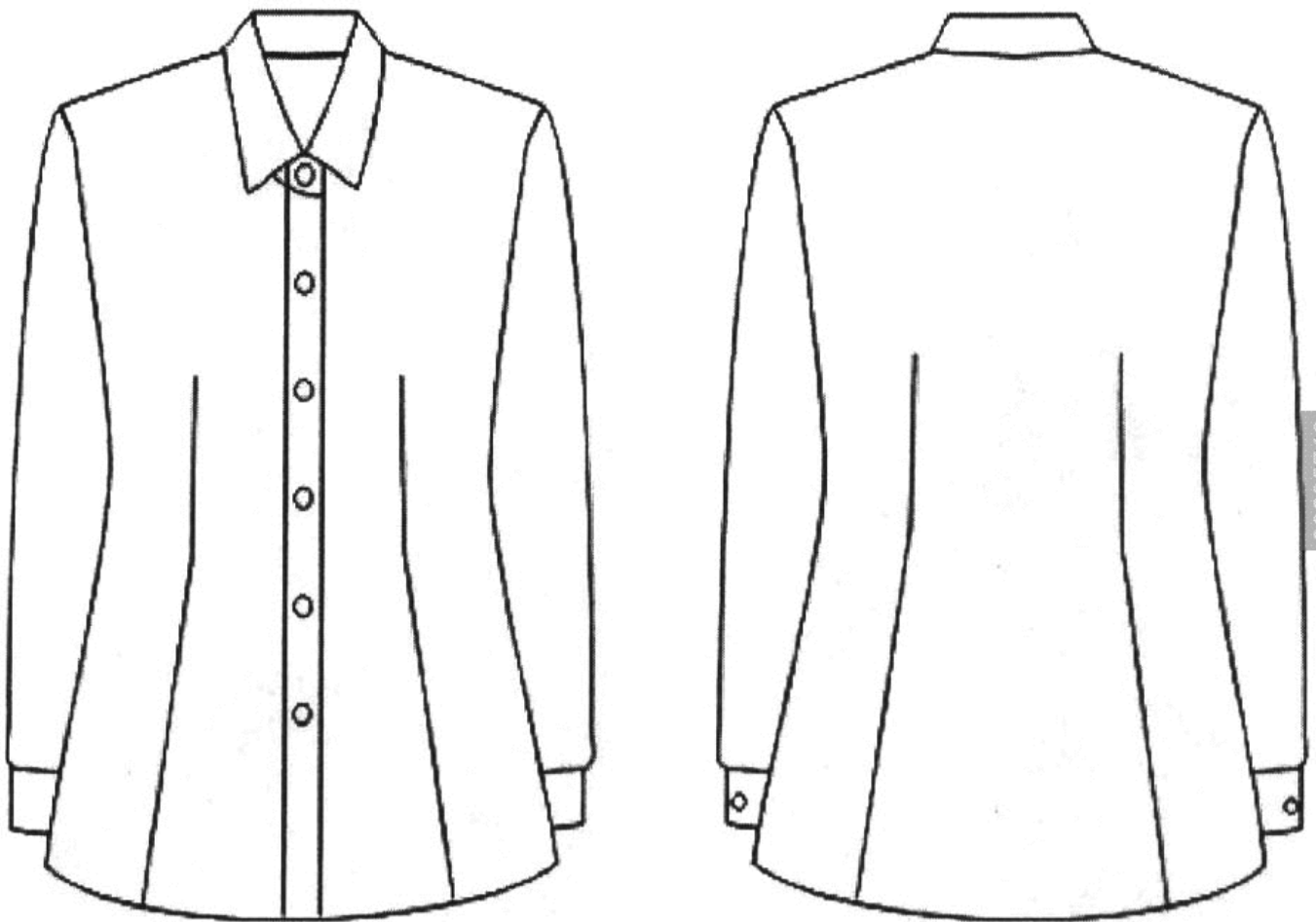


TRANG PHỤC THANH TRA NN&PTNT
(ÁO SƠ MI DÀI TAY - NAM)



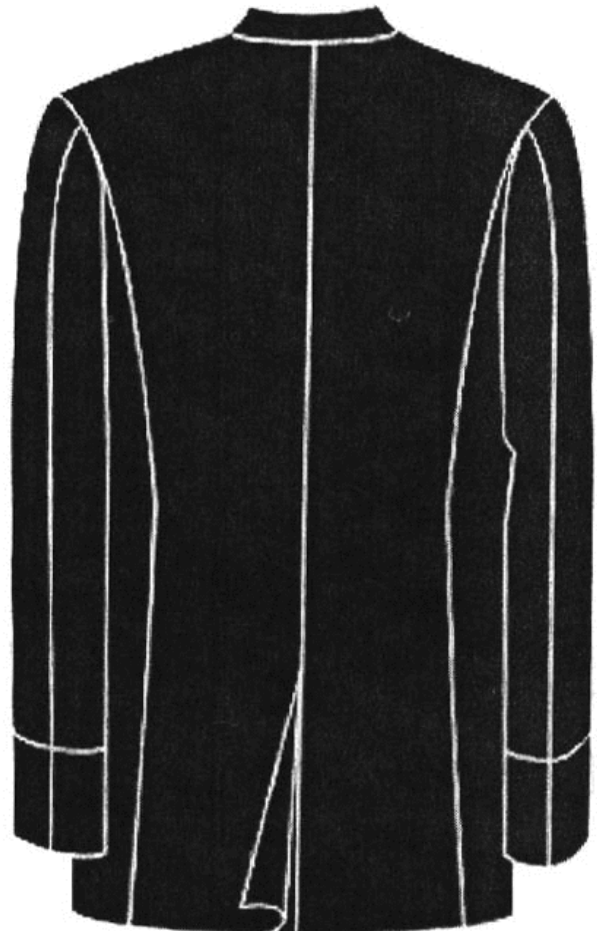
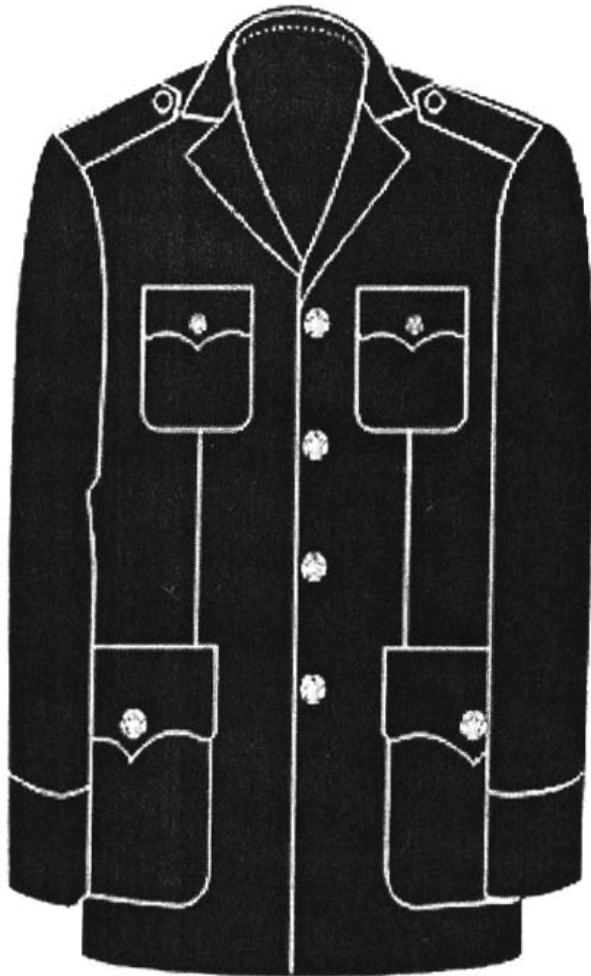
09605719

TRANG PHỤC THANH TRÀ NN&PTNT
(ÁO SƠ MI DÀI TAY - NỮ)



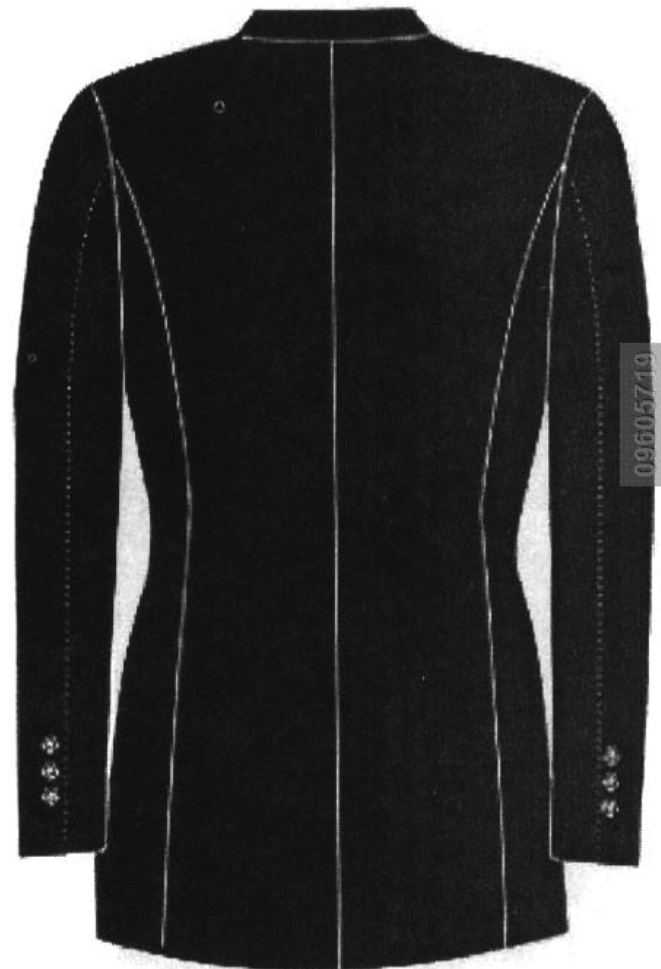
09605719

TRANG PHỤC THANH TRÀ NN&PTNT
(ÁO THU ĐÔNG - NAM)



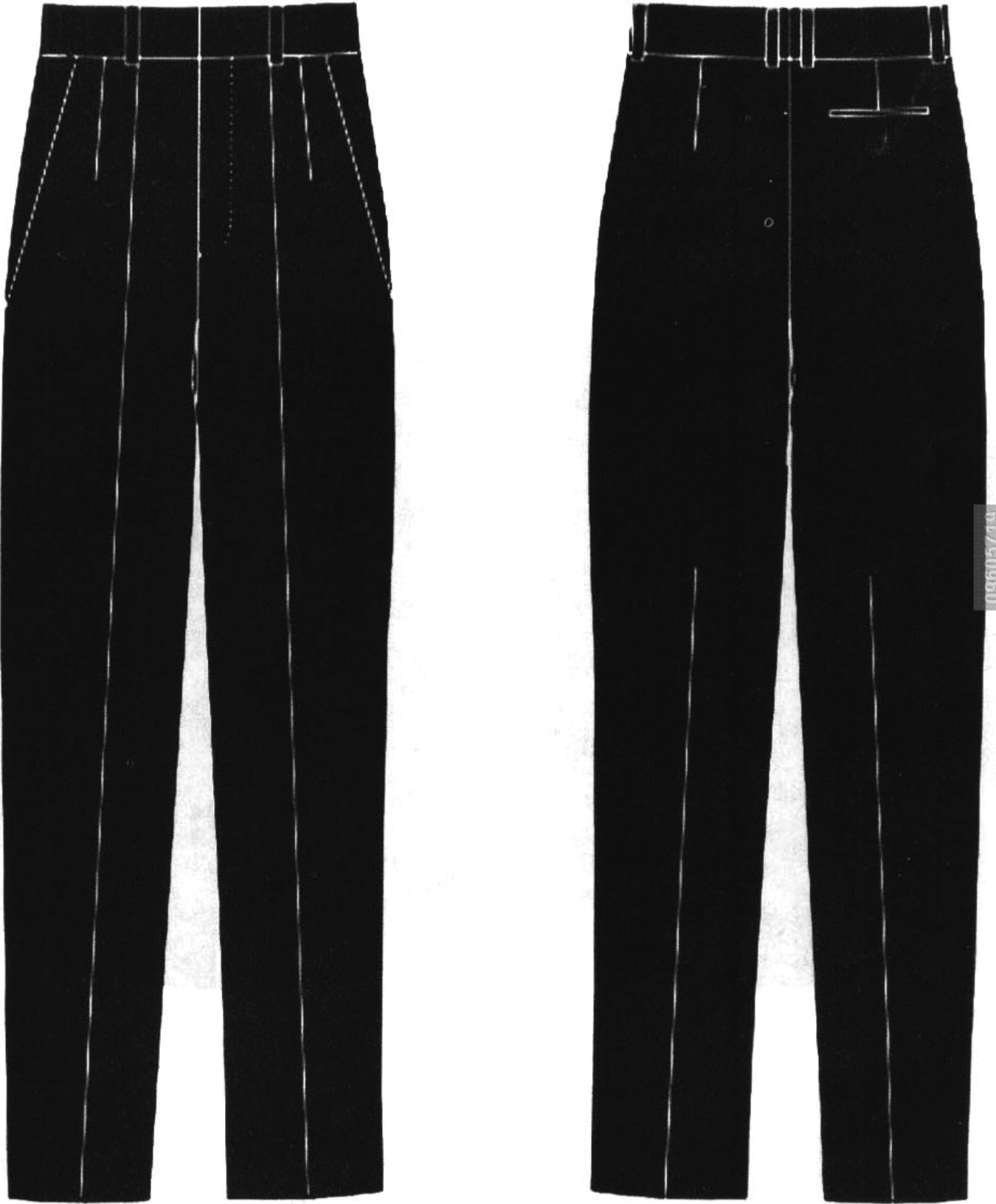
09605719

TRANG PHỤC THANH TRA NN&PTNT
(ÁO THU ĐÔNG - NỮ)



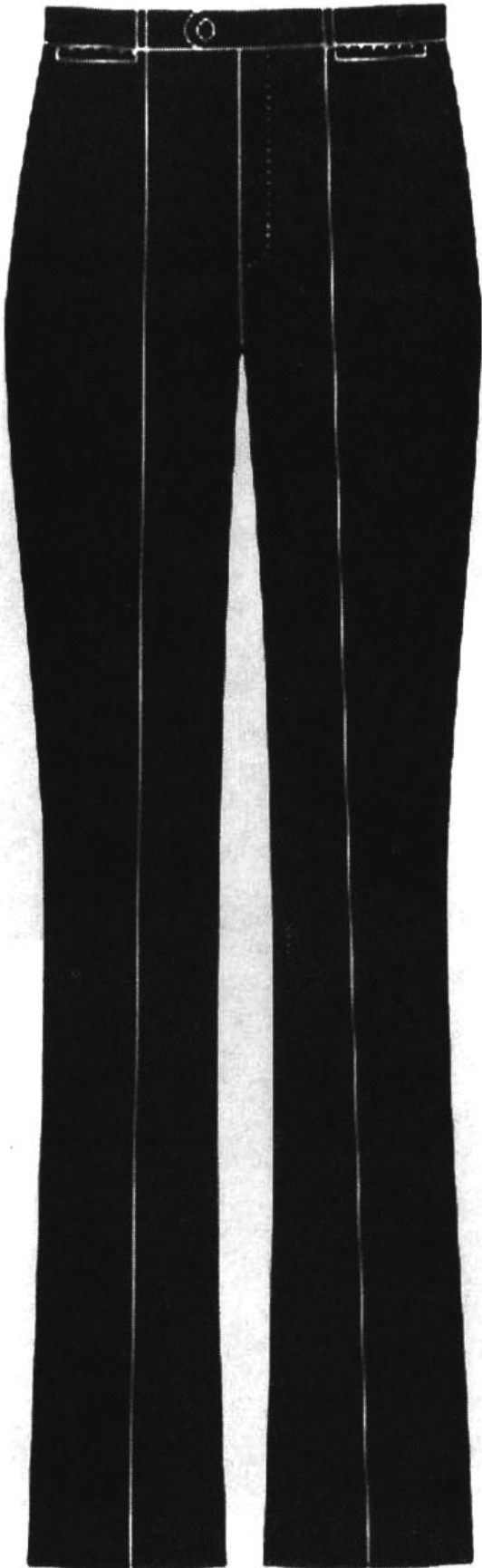
096605719

TRANG PHỤC THANH TRA NN&PTNT
(QUẦN THU ĐÔNG - NAM)



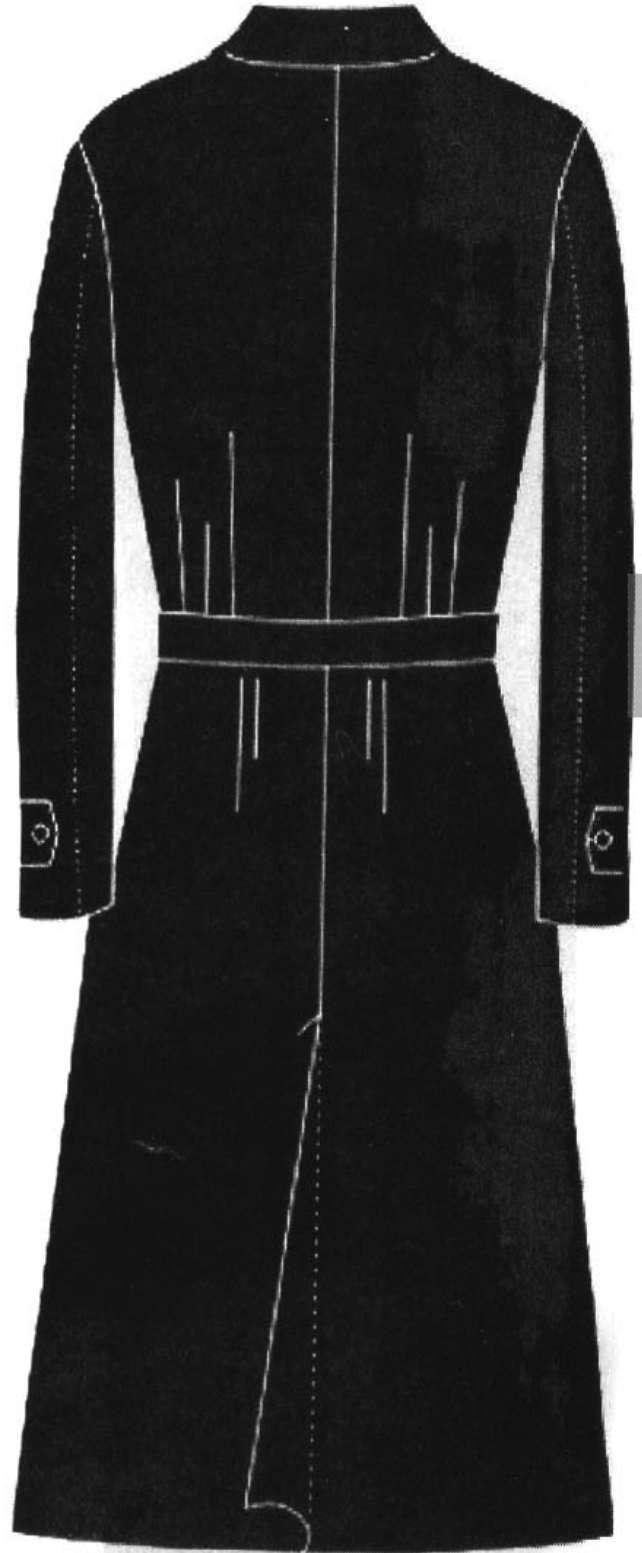
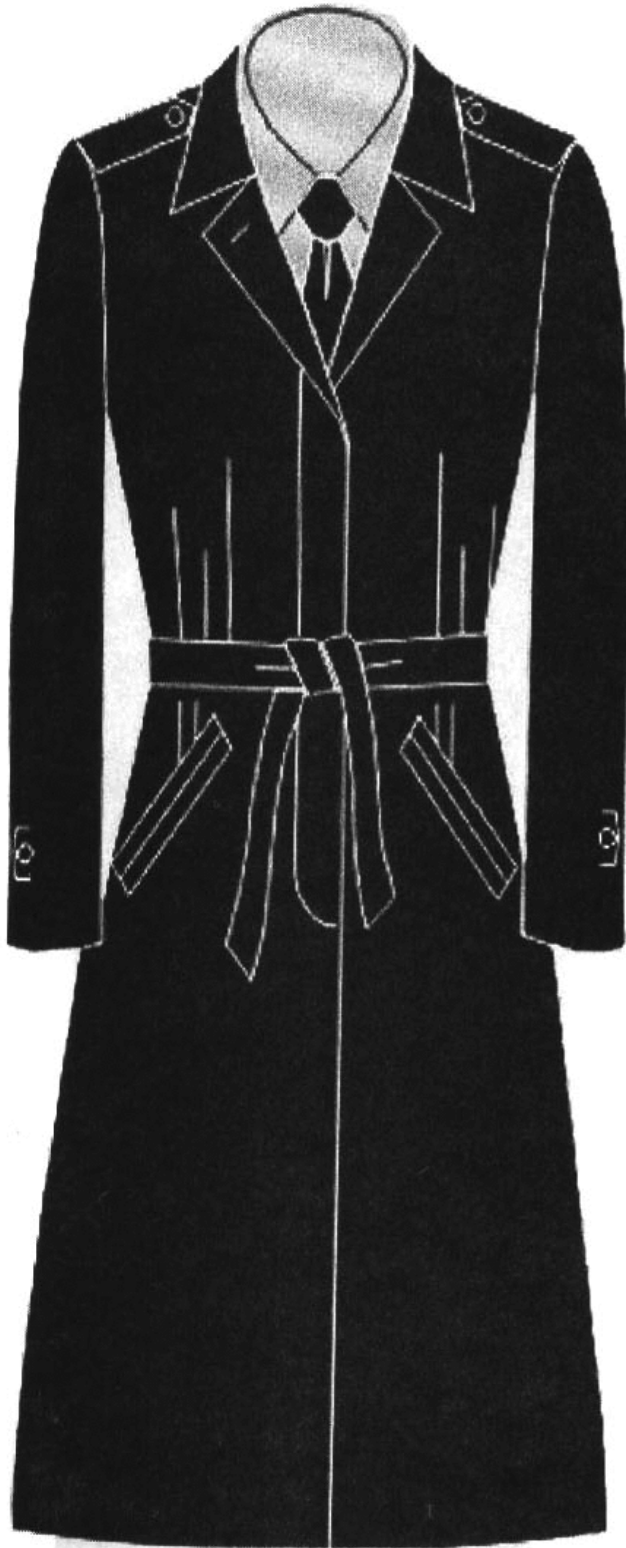
09605719

TRANG PHỤC THANH TRA NN&PTNT
(QUẦN THU ĐÔNG - NỮ)



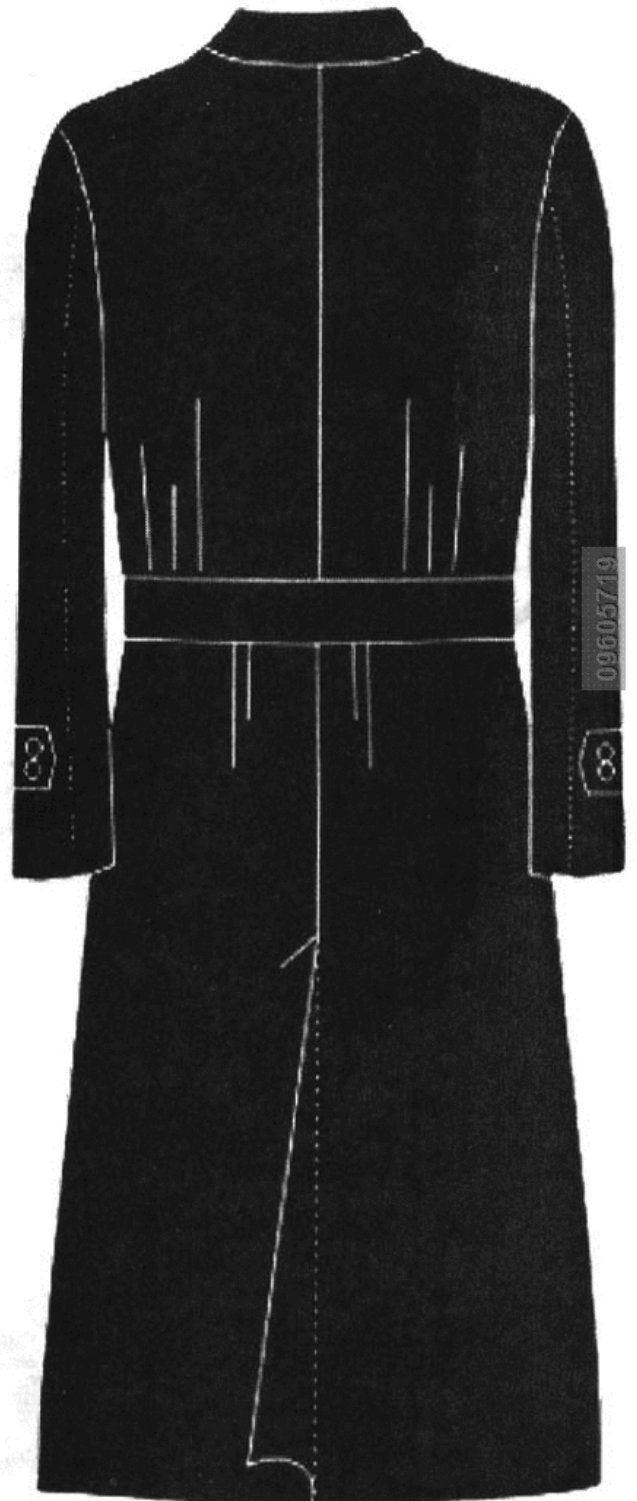
09605719

TRANG PHỤC THANH TRÀ NN&PTNT
(MĂNG TÔ - NỮ)

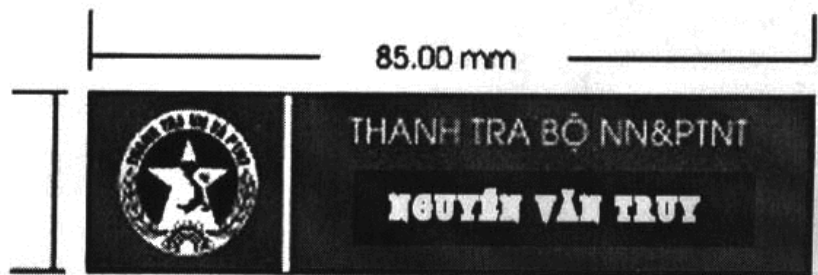
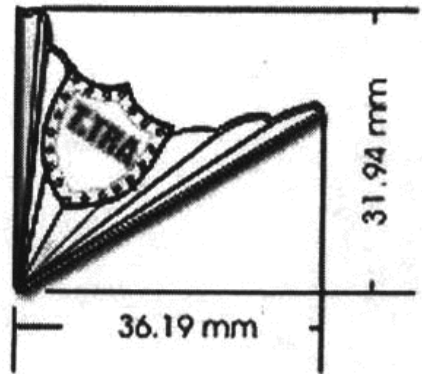
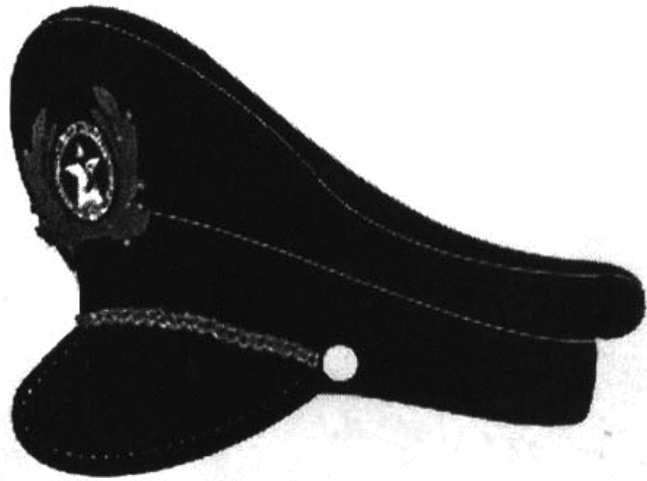
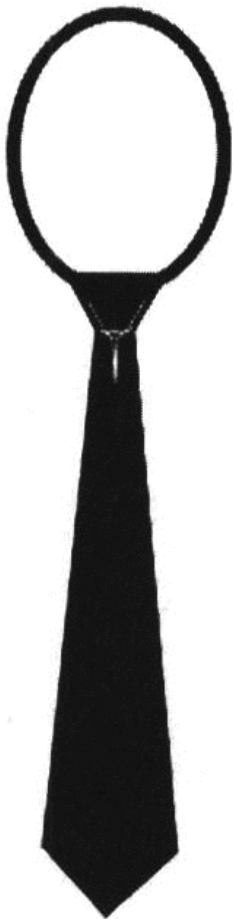


09605719

TRANG PHỤC THANH TRÀ NN&PTNT
(MĂNG TÔ - NAM)



TRANG PHỤC THANH TRA NN&PTNT
(MŨ KÊPI - CÀ VẶT - PHÙ HIỆU CÀI VE ÁO - BIỂN TÊN)

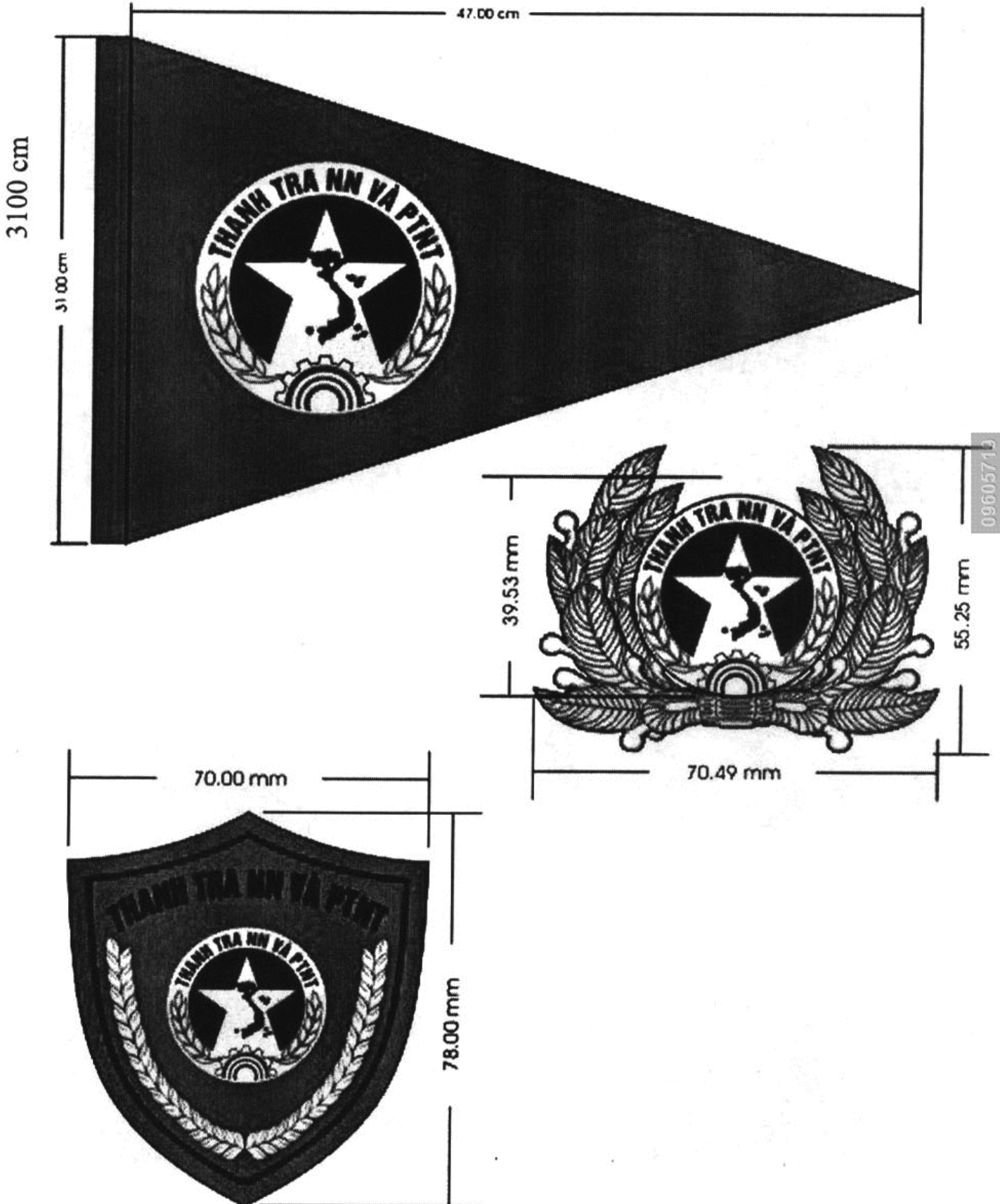


20.00 mm

85.00 mm

09605719

TRANG PHỤC THANH TRÀ NN&PTNT
(PHÙ HIỆU GẮN MŨ KÊPI - CỜ HIỆU - LOGO GẮN TAY ÁO)



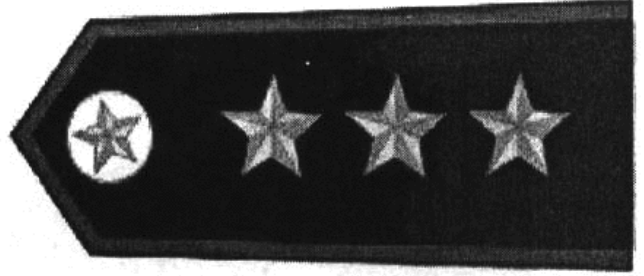
09605713

TRANG PHỤC THANH TRA NN&PTNT
(CẤP HIỆU)

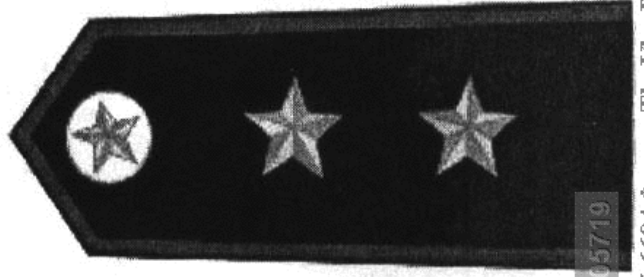
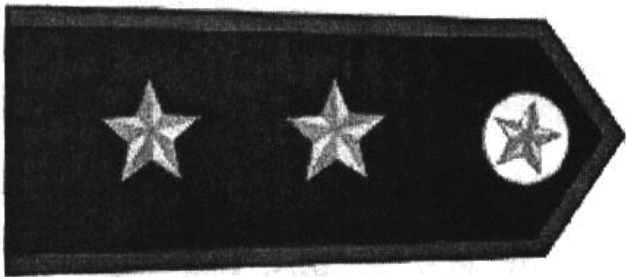
130 mm

40 mm

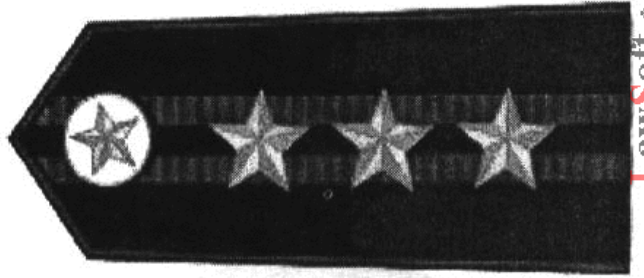
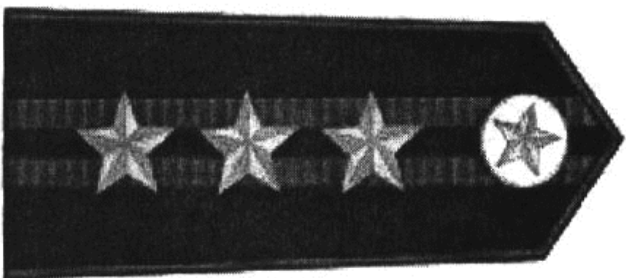
50 mm



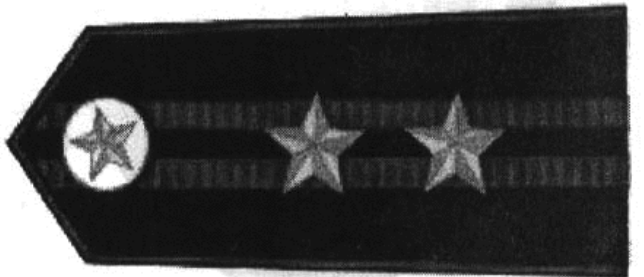
CHÁNH THANH TRA BỘ



PHÓ CHÁNH THANH TRA BỘ



TRƯỞNG PHÒNG THANH TRA BỘ
(CHÁNH THANH TRA CỤC, SỞ)



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG THANH TRA BỘ
(PHÓ CHÁNH THANH TRA CỤC, SỞ)

09605719
LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

TRANG PHỤC THANH TRÀ NN&PTNT
(CẤP HIỆU)



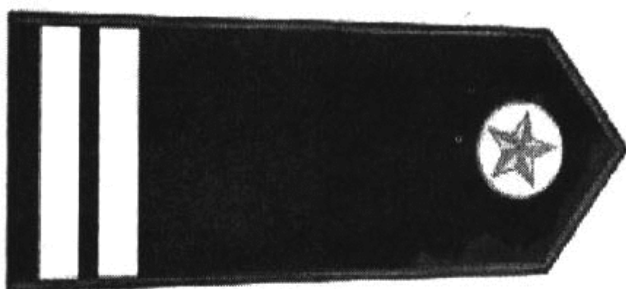
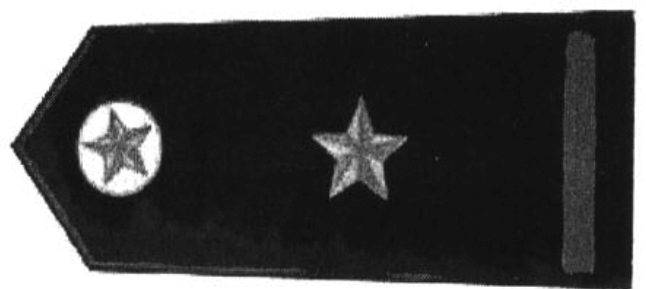
THANH TRÀ VIÊN CAO CẤP



THANH TRÀ VIÊN CHÍNH



THANH TRÀ VIÊN



CHUYÊN VIÊN, CÁN SỰ, NHÂN VIÊN

